

Paul Blustein

# ĐÔLA MỸ

## và QUYỀN LỰC THỐNG TRỊ TOÀN CẦU Từ quá khứ đến tương lai

(Sách tham khảo)

Dịch và hiệu đính:  
Lê Tùng, Trọng Minh

⊕MEGA<sup>+</sup>

ST

NHÀ XUẤT BẢN  
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT





# ĐÔLA MỸ

và QUYỀN LỰC  
THỐNG TRỊ TOÀN CẦU  
Từ quá khứ đến tương lai

## NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Số 6, ngõ 86 Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội,

ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222

Email: [suthat@nxbctqg.vn](mailto:suthat@nxbctqg.vn), Website: [www.nxbctqg.org.vn](http://www.nxbctqg.org.vn)

Sách điện tử: <https://stbook.vn>, <https://thuvienoso.vn>,

<https://sachquocgia.vn>, <https://ststore.vn>



Quét mã QR  
để mua các sách trực tuyến

ISBN: 978-604-46-0814-3



9 786044 608143



8935279187041

**Giá: 250.000đ**

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

**T**rong suốt thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI, đồng đôla Mỹ không chỉ là một đơn vị tiền tệ, mà còn là biểu tượng của quyền lực quốc gia. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, đồng tiền này đã trở thành trụ cột của hệ thống tài chính quốc tế, chi phối thương mại, đầu tư và các giao dịch toàn cầu. Sự vận động của đồng đôla Mỹ phản ánh quá trình thiết lập, duy trì và biến đổi của trật tự kinh tế - chính trị thế giới suốt hơn một thế kỷ qua.

Cuốn sách *Đôla Mỹ và quyền lực thống trị toàn cầu: Từ quá khứ đến tương lai* của Paul Blustein là một công trình nghiên cứu công phu, kết hợp kinh tế học, chính trị học và lịch sử quốc tế để lý giải hiện tượng đặc biệt này. Đây là cuốn sách đầu tiên hệ thống hóa toàn diện lịch sử hình thành và phát triển của đồng đôla Mỹ, do đó, cuốn sách vừa có giá trị học thuật, vừa có sức hấp dẫn đối với giới nghiên cứu và công chúng quan tâm đến kinh tế toàn cầu.

Cuốn sách gồm 11 chương được triển khai chặt chẽ, phản ánh trọn vẹn hành trình hình thành, củng cố và thách thức quyền lực của đồng đôla Mỹ - từ việc thiết lập vị thế trong hệ thống Bretton Woods, mở rộng ảnh hưởng thông qua mạng lưới tài chính toàn cầu, đến các biến động do sự trỗi dậy của đồng euro, nhân dân tệ và xu hướng “vũ khí hóa” tài chính. Tác giả cũng mở rộng phân tích về tương lai của quyền lực tài chính Mỹ trong kỷ nguyên công nghệ số, với những vấn đề thời sự như tiền kỹ thuật số quốc gia, phi đôla hóa thương mại quốc tế và vai trò toàn cầu của Mỹ trong trật tự tiền tệ mới.

Điểm nổi bật của cuốn sách là cách tiếp cận liên ngành và năng lực lý giải chính trị của hiện tượng kinh tế. Blustein không chỉ kể lại lịch sử của đồng tiền, mà còn bóc tách cơ chế vận hành của quyền lực tài chính Mỹ - từ các quyết định của Cục Dự trữ liên bang đến mạng lưới thể chế và “luật chơi” quốc tế do Washington thiết lập. Ông chỉ ra rằng sức mạnh của đồng đôla không đơn thuần đến từ quy mô nền kinh tế Mỹ, mà còn từ niềm tin toàn cầu vào thể chế và vai trò lãnh đạo của Mỹ. Song song với đó, tác giả đặt ra những câu hỏi thời sự: Liệu đồng đôla có tiếp tục thống trị trong thời đại kỹ thuật số? Liệu thế giới sẽ chứng kiến một trật tự tiền tệ đa cực? Và Mỹ sẽ làm gì để giữ vững vị thế trong môi trường cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt?

Trong bối cảnh thế giới hiện nay, khi quyền lực kinh tế, công nghệ và chính trị đang đan xen và tái cấu trúc mạnh mẽ, những lập luận chặt chẽ, dữ liệu phong phú và cách trình bày sáng rõ của cuốn sách sẽ là nguồn tư liệu giá trị đối với các nhà nghiên cứu, giảng viên, sinh viên, nhà hoạch định chính sách và độc giả quan tâm đến kinh tế - chính trị quốc tế.

Mặc dù nhận thấy đây là một công trình có nội dung hấp dẫn, giá trị học thuật cao và gắn liền với nhiều vấn đề thời sự của kinh tế - chính trị toàn cầu, bao gồm cả những thông tin được coi là nội bộ của các quốc gia cũng như các mối quan hệ song phương, đa phương đan xen phức tạp, cần tiếp tục nghiên cứu, song với mục đích giới thiệu với bạn đọc về cơ chế vận hành của quyền lực tài chính trong thế giới hiện đại nên trong quá trình tổ chức biên dịch và xuất bản cuốn sách, chúng tôi cơ bản giữ nguyên thông tin, nội dung so với sách gốc, đồng thời khẳng định đó là quan điểm riêng của tác giả, không đại diện cho quan điểm của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

## CHƯƠNG 1

---

# QUYỀN LỰC TÀI CHÍNH

**T**rong số những thách thức tài chính từng khiến giới doanh nghiệp lao đao qua nhiều thời kỳ thì những rắc rối liên quan đến hệ thống ngân hàng tại Thành phố New York trong nửa đầu thế kỷ XIX có lẽ là một trong những vấn đề phức tạp nhất. Khi đó, các ngân hàng buộc phải triển khai một đội ngũ nhân viên giao nhận chuyên trách, đi bộ từ ngân hàng này sang ngân hàng khác, mang theo các tập séc cùng tiền vàng và bạc (specie)\* nhằm phục vụ cho quá trình thanh toán giữa các ngân hàng. Tại mỗi điểm giao dịch, nhân viên giao nhận sẽ tiến hành đối chiếu và bù trừ nghĩa vụ tài chính giữa các ngân hàng, dựa trên số dư tài khoản của ngân hàng mà họ đại diện. Nếu ngân hàng đó đang có nghĩa vụ thanh toán, họ sẽ xuất trình séc hoặc tiền vàng và bạc để hoàn tất giao dịch. Ngược lại, nếu ngân hàng có quyền thụ hưởng, họ sẽ nhận lại khoản tiền tương ứng sau khi hoàn tất quy trình bù trừ nghĩa vụ tài chính. Mặc dù phương thức này có vẻ thủ công, rủi ro và kém hiệu quả, nhưng vào thời điểm đó,

---

\* Tức là những đồng tiền kim loại có giá trị nội tại, được lưu hành rộng rãi trong hệ thống tài chính đương thời (ND).

đây vẫn là giải pháp tốt nhất giúp các ngân hàng duy trì khả năng thanh toán và bù trừ nghĩa vụ tài chính phát sinh từ các khoản thu chi của khách hàng<sup>1</sup>.

Mỗi lần khách hàng viết séc thì một khoản thanh toán mới sẽ lại phát sinh. Điều này đồng nghĩa với việc nhân viên giao nhận phải vận chuyển thêm tiền vàng. Giả sử một quý ông mua một chiếc xe ngựa mới và thanh toán bằng hình thức viết một tấm séc trị giá 200 đôla, thì nhà sản xuất xe ngựa sẽ phải đem tấm séc này gửi vào ngân hàng mà họ đã mở tài khoản. Sau đó, ngân hàng này sẽ cử một nhân viên giao nhận đến ngân hàng đang quản lý tài khoản của quý ông đó, xuất trình séc và yêu cầu đổi lấy 200 đôla tiền xu. Tiếp đó, hai ngân hàng sẽ cập nhật sổ sách kế toán theo cách: tài khoản của quý ông bị ghi nợ 200 đôla, trong khi tài khoản của nhà sản xuất xe ngựa được ghi có số tiền tương ứng. Những giao dịch như vậy buộc các ngân hàng phải tính toán, đối chiếu để thanh toán công nợ lẫn nhau. Như vậy là khi đó, ở trung tâm tài chính của nước Mỹ, phương thức xử lý chủ yếu vẫn là vận chuyển tiền mặt và các tài sản giá trị dọc theo các con phố để thực hiện đối chiếu trực tiếp tại quầy giao dịch của ngân hàng.

Ngay tại thời điểm đó, nhiều người đã nhận thấy hệ thống này có nhiều điểm bất hợp lý. Một bài báo phát hành năm 1858 đã mô tả chi tiết những vấn đề mà nó gây ra:

Sáu mươi nhân viên giao nhận đồng loạt tỏa đi khắp nơi, mang theo 200 - 300 chứng từ thanh toán. Họ liên tục cắt ngang lối đi của nhau, thậm chí nhiều lần tụ tập thành nhóm 5-6 người tại cùng một quầy giao dịch, khiến quá trình xử lý giao dịch tại một số ngân hàng bị gián đoạn. Cả hệ thống vận hành trong sự lộn xộn, tranh cãi và vô số sai sót. Có lẽ, không ngôn từ nào có thể lột tả hết được sự hỗn loạn đó.

Sau khi hoàn tất việc trao đổi chứng từ thanh toán, các nhân viên giao nhận ở Phố Wall lại tiếp tục quyết toán với nhau. Họ tụ tập ngay trên bậc thềm của một ngân hàng tại Phố Wall để đối chiếu và tổng hợp lại các giao dịch đã thực hiện trong ngày - một kiểu “sàn giao dịch ngoài trời của nhân viên giao nhận”. Sau đây là một ví dụ về sự phức tạp của hệ thống này: Thomas gửi một túi tiền vàng vào ngân hàng của John để thanh toán khoản nợ mà ngân hàng của William còn thiếu ngân hàng của Robert. Nhưng ngân hàng của Robert lại nợ gấp đôi số đó tại ngân hàng của John, vậy số tiền đã đi đâu? Trong khi đó, Alexander nợ Robert, còn William lại nợ Alexander. Peter cho biết anh ta đã thanh toán cho Robert bằng một chứng từ thanh toán từ James, mà James nhận từ Alfred để bù trừ khoản nợ của Alexander. Tuy nhiên, giao dịch này mới chỉ tắt toán được một nửa khoản nợ. Phần còn lại tiếp tục được xoay vòng: Samuel đưa một túi tiền vàng cho Joseph, rồi Joseph lại chuyển tiếp cho David... Hệ thống này rồi ren đến mức ngay cả chủ tịch và giám đốc phụ trách tài chính của ngân hàng cũng khó mà hiểu rõ được<sup>2</sup>.

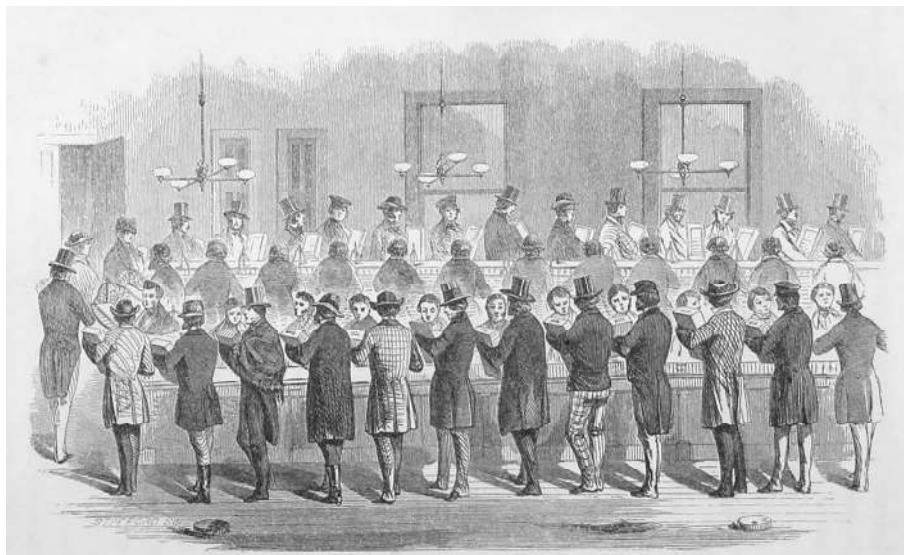
Năm 1851, George Dummer Lyman, một nhân viên ngân hàng, đã đề xuất một giải pháp nhằm cải tiến quy trình này thông qua một bài viết ẩn danh. Giải pháp đó về sau trở thành một chức năng quan trọng trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, được gọi là thanh toán bù trừ và quyết toán (clearing and settlement). Hiểu một cách đơn giản, thanh toán bù trừ (clearing) là quá trình xác định số tiền mà mỗi ngân hàng phải trả hoặc nhận từ các ngân hàng khác. Quá trình này bao gồm cộng, trừ và đối chiếu các giao dịch phát sinh trong một khoảng thời gian nhất định, thường là một ngày, để bảo đảm các giao dịch có thể được quyết toán một cách chính xác và đầy đủ. Quyết toán (settlement) là bước cuối cùng,

trong đó các khoản thanh toán thực tế được thực hiện, giúp hoàn tất nghĩa vụ tài chính giữa các bên.

Thật may mắn là Lyman có thể đã học hỏi được kinh nghiệm từ các ngân hàng của Anh, nơi trước đó cũng từng phải sử dụng nhân viên giao nhận để vận chuyển séc và tiền kim loại quý khắp London. Để cải thiện quy trình này, họ đã thành lập Trung tâm thanh toán bù trừ (Bankers' Clearing House) trong khu tài chính London. Đây là nơi các nhân viên giao nhận có thể tập trung trong một môi trường an toàn, giúp họ xử lý giao dịch nhanh chóng và hiệu quả hơn khi các tấm séc liên tục được chuyển đến trong ngày.

Đề xuất của Lyman đã được các ngân hàng ở New York nhiệt tình tiếp nhận, góp phần cải tiến hệ thống dựa trên mô hình London. Dưới sự quản lý của Lyman, Trung tâm thanh toán bù trừ New York (New York Clearing House) chính thức đi vào hoạt động từ ngày 11 tháng 10 năm 1853, tại một tòa nhà trên Phố Wall. Ngay trong ngày đầu tiên, 52 ngân hàng đã thực hiện các giao dịch thông qua séc với tổng trị giá 22,6 triệu đôla Mỹ. Một chiếc bàn hình bầu dục dài khoảng 70 feet (tương đương 21,34m) được bố trí đủ cho hai nhân viên của mỗi ngân hàng, một người ngồi bên trong và một người đứng bên ngoài cùng làm việc (*Hình 1*). Đúng 10 giờ sáng, khi nhận tín hiệu từ người quản lý, các nhân viên đứng bên ngoài sẽ tiến một bước về phía trước để giao dịch với nhân viên ngồi bên trong của ngân hàng đối diện. Quy trình này tiếp tục lặp lại - các nhân viên bên ngoài lần lượt di chuyển một bước mỗi lần để làm việc với từng ngân hàng kế tiếp, cho đến khi họ trở lại vị trí ban đầu. Toàn bộ quy trình này có thể hoàn tất chỉ trong sáu phút, với điều kiện tất cả nhân viên đã tính toán chính xác từ trước. Những nhân viên mắc lỗi tính toán





Hình 1. Minh họa về Trung tâm thanh toán bù trừ New York trong những năm đầu hoạt động (trích từ James Sloan Gibbons, *The Banks of New-York: Their Dealers, the Clearing House, and the Panic of 1857* [New York: D. Appleton & Co., 1858], p. 306).

sẽ bị phạt. Điều này giúp cho hệ thống vận hành trơn tru, hạn chế tối đa sự gián đoạn. Những trung tâm thanh toán bù trừ tương tự được thành lập tại Boston vào năm 1856 và Philadelphia vào năm 1858, sau đó mở rộng ra nhiều thành phố lớn khác trên khắp nước Mỹ.

Mặc dù có tư duy tiên phong nhưng vào thời điểm đó, Lyman cũng khó có thể tưởng tượng được rằng sáng kiến của mình sẽ góp phần củng cố sức mạnh toàn cầu của đồng tiền quốc gia.

\*

\* \*

Đây là một cuốn sách viết về đồng tiền dó - đồng đôla Mỹ. Khác với tất cả các đồng tiền khác, đôla Mỹ được sử dụng rộng rãi trên thị trường toàn cầu với nhiều mục đích như: thanh toán

cho các giao dịch hàng hóa và dịch vụ, lập hóa đơn cho khách hàng quốc tế, vay và cho vay trên các thị trường tài chính, dự trữ để ứng phó với khủng hoảng, cùng nhiều mục đích khác. Đây là đồng tiền có tầm ảnh hưởng nhất thế giới, và chính điều đó đã củng cố đáng kể sức mạnh toàn cầu của Mỹ. Trên thực tế, nước Mỹ luôn tận dụng quyền kiểm soát “dòng chảy” của đồng đôla như một đòn bẩy chiến lược để phục vụ các mục tiêu đối ngoại. Bất chấp những tranh luận về sự suy yếu của Mỹ, sự thống trị của đồng đôla vẫn là minh chứng rõ nét nhất cho thấy quyền lực bá chủ của Mỹ chưa hề suy giảm.

Vị thế độc tôn của đồng đôla Mỹ trong hệ thống tiền tệ toàn cầu luôn thu hút sự quan tâm rộng rãi. Tuy nhiên, vị thế đó cũng gây ra không ít tranh cãi, đặc biệt từ khi đồng tiền này đóng vai trò chủ chốt trong các biện pháp trừng phạt kinh tế chưa từng có đối với Nga, sau khi xung đột Nga - Ucraina nổ ra tháng 02 năm 2022. Trong số các biện pháp mà Mỹ và đồng minh áp dụng để cô lập Nga khỏi nền kinh tế toàn cầu, việc ngăn chặn các ngân hàng, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước Nga tiếp cận hệ thống tài chính quốc tế vận hành trên nền tảng đồng đôla Mỹ là biện pháp khắc nghiệt nhất. Hệ thống này đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc duy trì hoạt động và thúc đẩy tăng trưởng của một nền kinh tế. Bên cạnh đó, một số quốc gia từng bị Washington áp đặt lệnh trừng phạt và một số quốc gia khác vốn lo ngại sẽ trở thành mục tiêu trong tương lai đang tìm cách thiết lập các hệ thống tài chính thay thế nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào đồng đôla Mỹ trong thương mại quốc tế. Những diễn biến này diễn ra trong bối cảnh hệ thống tiền tệ toàn cầu đang trải qua làn sóng đổi mới mạnh mẽ. Nhiều chuyên gia tin rằng tiền số lưu hành trên các nền tảng di động sẽ trở thành phương tiện thanh toán

và đầu tư của tương lai. Các loại tiền này có thể được chính phủ phát hành, các tập đoàn tài chính kiểm soát, hoặc hoạt động trong một hệ thống phi tập trung dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain). Kết quả sẽ ra sao? Một số người tin rằng đồng đôla đang dần mất đi vị thế thống trị, trong khi những người khác bác bỏ quan điểm này và khẳng định đồng tiền của Mỹ vẫn tiếp tục củng cố sức mạnh vốn có. Từ góc độ tác động, một số ý kiến cho rằng sự suy giảm vị thế toàn cầu của đồng đôla Mỹ sẽ không ảnh hưởng quá lớn, thậm chí còn mang lại lợi ích. Ngược lại, có quan điểm cảnh báo rằng đây có thể là một kịch bản đầy rủi ro đối với nền kinh tế thế giới.

Ngay cả đối với những người am hiểu về tài chính thì vị thế và ảnh hưởng của đồng đôla Mỹ thực sự vẫn là một chủ đề phức tạp. Vì vậy, việc bắt đầu câu chuyện này bằng sự ra đời của Trung tâm thanh toán bù trừ New York là một cách tiếp cận khá hợp lý. Mặc dù đã diễn ra hơn một thế kỷ rưỡi trước, nhưng sự kiện này vẫn giúp chúng ta hiểu rõ cách thức vận hành của hệ thống tiền tệ và tài chính - vốn là những yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất đến vị thế thống trị toàn cầu của đồng đôla Mỹ ngày nay. Nhìn lại, có thể thấy rằng sáng kiến của Lyman đã đặt nền móng quan trọng cho sự thống trị của đồng đôla Mỹ, điều này về sau cho phép Mỹ sử dụng nó như một công cụ trừng phạt kinh tế.

Sau này, sáng kiến của Lyman đã được kế thừa để xây dựng Hệ thống thanh toán liên ngân hàng (CHIPS). Hiện nay, tổ chức này đặt trụ sở tại một văn phòng sang trọng trên tầng 17 của một tòa nhà chọc trời ở trung tâm Manhattan. Theo số liệu công bố gần đây, trung bình mỗi ngày CHIPS xử lý hơn 540.000 giao dịch với tổng giá trị lên tới 1,8 nghìn tỷ đôla Mỹ<sup>3</sup>. Nếu như trước đây,

các nhân viên phải đi lại quanh một chiếc bàn bầu dục để thực hiện giao dịch, thì ngày nay, hệ thống này đã được tự động hóa hoàn toàn, vận hành bằng thuật toán để đối chiếu và khớp lệnh giữa các tổ chức tài chính. CHIPS tự hào tuyên bố rằng, hệ thống của họ luôn hoạt động ổn định, bảo đảm các giao dịch trong ngày không bị gián đoạn, ngay cả trong các cuộc khủng hoảng tài chính như: vụ tấn công khủng bố ngày 11 tháng 9 năm 2001, đại dịch Covid-19 hay các thảm họa thiên nhiên khác<sup>4</sup>. Mặc dù đặt trụ sở tại New York, nhưng CHIPS vận hành các trung tâm xử lý dữ liệu tại Texas, North Carolina và nhiều địa điểm khác nhằm bảo đảm khả năng xử lý khối lượng giao dịch khổng lồ cũng như duy trì hệ thống dự phòng. Đây là một tổ chức tư nhân được điều hành bởi một pháp nhân thuộc sở hữu của hơn 40 ngân hàng lớn, tuy nhiên, CHIPS vẫn hợp tác chặt chẽ với Fedwire, một hệ thống thanh toán thuộc khu vực công do Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sở hữu và vận hành nhằm xử lý các khoản thanh toán liên ngân hàng có quy mô lớn.

Vậy điều quan trọng ở đây là gì? Thoạt nhìn, hệ thống thanh toán bù trừ và quyết toán dường như chỉ là một cơ chế kỹ thuật đơn thuần trong hệ thống tài chính. Thậm chí, kể từ khi được tự động hóa và không còn gắn với hình ảnh những nhân viên giao nhận tất bật chạy qua các con phố New York với túi đầy tiền vàng, hệ thống này càng ít được chú ý hơn. Về số lượng và giá trị giao dịch, CHIPS thậm chí không phải là lớn nhất khi so với Fedwire. Hơn nữa, CHIPS còn tồn tại song song với một hệ thống đang giữ vai trò trung tâm trong các giao dịch tài chính quốc tế là Hiệp hội viễn thông tài chính liên ngân hàng toàn cầu (SWIFT). Đây là một cái tên khá quen thuộc đối với những độc giả quan tâm đến các biện pháp trừng phạt kinh tế đối với Nga thời gian qua.

Vậy điều gì khiến CHIPS vẫn có vai trò quan trọng? Và SWIFT có liên hệ gì với bức tranh tài chính rộng lớn hơn này?

Sở dĩ CHIPS vẫn giữ được vai trò quan trọng bởi nó là hệ thống thanh toán chủ chốt cho các giao dịch có giá trị lớn bằng đồng đôla Mỹ trên phạm vi toàn cầu với hơn 90% tổng số giao dịch. Trong đó, khoảng 95% giao dịch được thanh toán qua CHIPS có ít nhất một bên là đối tác ngoài nước Mỹ, dù đó là bên gửi, bên nhận, hoặc đôi khi cả hai. Trong khi đó, Fedwire chủ yếu xử lý các giao dịch nội địa giữa các ngân hàng Mỹ. Còn lại, SWIFT chỉ là một hệ thống truyền tải thông tin giúp các tổ chức tài chính trao đổi dữ liệu với nhau (sẽ đề cập chi tiết hơn ở phía sau). SWIFT không trực tiếp thực hiện thanh toán bù trừ hay quyết toán giao dịch.

Về bản chất, đây có thể chỉ là một hệ thống kỹ thuật đơn thuần. Tuy nhiên, khi phần lớn các giao dịch quốc tế bằng đồng đôla Mỹ phải đi qua hệ thống này, và chịu sự kiểm soát của luật pháp Mỹ, thì các ngân hàng nước ngoài, thậm chí cả chính phủ của các quốc gia, đều phải cẩn trọng để tránh bị mất quyền truy cập. Chính nhờ điều này, Chính phủ Mỹ sở hữu một quyền lực tối thượng mà khó có thể đo lường được.

\*

\* \*

Sự bất khoan mà Tổng thống Braxin Luiz Inácio Lula da Silva bày tỏ vào tháng 4 năm 2023 phản ánh suy nghĩ của nhiều người trên khắp thế giới. “Mỗi đêm, tôi đều tự hỏi, tại sao tất cả các quốc gia lại phải dựa vào đồng đôla Mỹ trong giao thương”, Lula phát biểu trong một bài diễn văn tại Thượng Hải, trước sự hưởng ứng bằng những tràng pháo tay nhiệt liệt từ khán giả. “Tại sao chúng ta không thể giao dịch bằng chính đồng tiền của mình? Ai đã

quyết định rằng, đồng đôla Mỹ sẽ trở thành đồng tiền chung sau khi chế độ bản vị vàng chấm dứt?”<sup>5</sup>.

Hệ thống mà Lula đề cập thực chất là một cơ chế phân cấp tiền tệ quốc tế, trong đó một số ít đồng tiền nằm ở vị trí cao nhất và nhiều đồng tiền khác ở tầng thấp hơn. Ở phạm vi nội địa, khi cả người mua và người bán đều giao dịch trong cùng một quốc gia, hầu hết các đồng tiền đều đóng vai trò quan trọng, chẳng hạn như đồng real của Brazil, đồng dram của Ác-mê-ni-a và đồng ringgit của Malaixia. Tuy nhiên, ngoài biên giới quốc gia, những đồng tiền này hầu như không được sử dụng để thanh toán cho hàng hóa và dịch vụ. Điều này có vẻ bất công, nhưng thực tế là những người kinh doanh dầu mỏ, lúa mì, chip máy tính, dược phẩm và nhiều sản phẩm khác hầu hết đều mong muốn được thanh toán bằng những “đồng tiền mạnh”, chẳng hạn như đôla Mỹ, euro, yên Nhật, bảng Anh, nhân dân tệ Trung Quốc, franc Thụy Sĩ và một số đồng tiền khác thường được chấp nhận trong giao dịch quốc tế. Nguyên nhân không chỉ vì các quốc gia giàu mạnh thường có nền kinh tế và chính trị ổn định hơn so với các nước nghèo khó, mà còn bởi các đồng tiền này luôn có tính thanh khoản cao, dễ dàng giao dịch, đầu tư và phòng ngừa được rủi ro do biến động tỷ giá với chi phí thấp.

Trong hệ thống phân cấp tiền tệ, đồng đôla Mỹ đứng ở vị trí cao nhất, vượt xa các đồng tiền mạnh khác. Mức độ sử dụng của nó trong giao dịch quốc tế cũng lớn hơn nhiều so với tỷ trọng của nền kinh tế Mỹ trong nền kinh tế toàn cầu. Cụ thể, dù Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Mỹ chỉ chiếm khoảng 1/4 GDP toàn cầu và kim ngạch xuất nhập khẩu của Mỹ chỉ chiếm 8% tổng thương mại thế giới, nhưng đồng đôla Mỹ vẫn được sử dụng

rộng rãi trong các giao dịch hoàn toàn không diễn ra trên lãnh thổ Mỹ và không hề liên quan đến người Mỹ.

Trên các phương tiện truyền thông, đồng đôla Mỹ thường được mô tả là “đồng tiền dự trữ chính” của thế giới, điều này đúng nhưng chưa phản ánh đầy đủ thực tế. Thuật ngữ này đề cập nguồn dự trữ ngoại hối và các tài sản khác do các chính phủ và ngân hàng trung ương trên toàn thế giới nắm giữ, bao gồm cả những ngân hàng lớn như Ngân hàng Nhật Bản, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc, Ngân hàng Anh và Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ. Hiện nay, gần 60% tổng dự trữ chính thức trên toàn cầu được giữ dưới dạng tài sản định danh bằng đôla Mỹ, chủ yếu là tín phiếu và trái phiếu Kho bạc Mỹ<sup>6</sup>. (Để tránh nhầm lẫn, cần lưu ý rằng đây là những loại chứng khoán được lưu trữ dưới dạng điện tử, không phải tiền mặt trong kho bạc).

Tuy nhiên, số liệu về đồng tiền dự trữ chưa phản ánh đầy đủ quy mô ảnh hưởng của đồng đôla Mỹ trên toàn cầu. Trong thương mại quốc tế, các nhà xuất khẩu thường định giá hàng hóa bằng đôla Mỹ và nhận thanh toán bằng đồng tiền này, ngoại trừ giao dịch giữa các quốc gia châu Âu, vốn chủ yếu được thực hiện bằng euro. Ngoài thương mại nội khối châu Âu, trong những năm gần đây, hơn 3/4 tổng giá trị giao dịch toàn cầu được lập hóa đơn bằng đôla Mỹ, con số này thậm chí lên tới 96% trong thương mại tại khu vực Tây Bán cầu. Phần lớn các giao dịch này không do người Mỹ thực hiện; gần 90% hàng xuất khẩu của các quốc gia như Hàn Quốc và Ôxtrâyliya được định giá bằng đôla Mỹ, mặc dù chỉ một phần tương đối nhỏ trong số đó được xuất khẩu sang Mỹ (dưới 1/5 đối với Hàn Quốc và chỉ hơn 1/10 đối với Ôxtrâyliya). Không chỉ trong thương mại, khi các công ty và chính phủ trên thế giới vay bằng một loại tiền tệ khác ngoài đồng nội tệ, họ cũng

thường chọn đồng đôla Mỹ. Hiện tại, đồng tiền này chiếm khoảng 60% tổng giá trị các khoản vay và tiền gửi quốc tế, cũng như gần 70% tổng giá trị trái phiếu và các công cụ nợ khác trên thị trường tài chính toàn cầu. Trên thị trường ngoại hối rộng lớn, nơi các đồng tiền được trao đổi, đồng đôla Mỹ được sử dụng trong gần 90% tổng số giao dịch. Chẳng hạn, nếu một người muốn đổi peso Chilê sang đồng đina Gióocđani, họ thường phải bán peso Chilê lấy đôla Mỹ trước, sau đó mới đổi đôla sang đina, bởi vì gần như không tồn tại giao dịch trực tiếp giữa hai đồng tiền không phải là đôla Mỹ<sup>7</sup>.

Về mặt lý thuyết, đồng đôla Mỹ đảm nhiệm các chức năng chính của tiền tệ ở cấp độ quốc tế. Hầu hết các công trình nghiên cứu về tiền tệ đều chỉ ra ba chức năng cốt lõi của nó là (1) phương tiện trao đổi, (2) đơn vị đo lường giá trị, và (3) phương tiện lưu trữ giá trị. Sự cần thiết của ba chức năng này có thể dễ dàng nhận thấy nếu ta tưởng tượng cuộc sống hàng ngày sẽ trở nên khó khăn ra sao nếu không có tiền, buộc con người phải trao đổi hàng hóa trực tiếp với nhau. Một ví dụ điển hình là một người bán hoa quả muốn đi taxi, trong khi tài xế taxi lại muốn mua táo. Khi tiền đóng vai trò là phương tiện trao đổi, nó giúp họ không cần phải mất thời gian mặc cả xem một cuộc xe có giá trị tương đương bao nhiêu quả táo và ngược lại; thay vào đó, mỗi bên chỉ cần thanh toán theo mức giá đã thỏa thuận. Là đơn vị đo lường giá trị, tiền giúp cả hai bên hiểu rõ giá trị của những gì họ chi trả và nhận được; chẳng hạn, cả hai đều biết 10 đôla Mỹ có giá trị như thế nào. Cuối cùng, với vai trò phương tiện lưu trữ giá trị, tiền mang lại sự yên tâm rằng số tiền họ nhận được sẽ giữ được giá trị tương đối ổn định ngay cả khi họ chưa sử dụng nó ngay lập tức mà để dành cho một thời điểm trong tương lai.

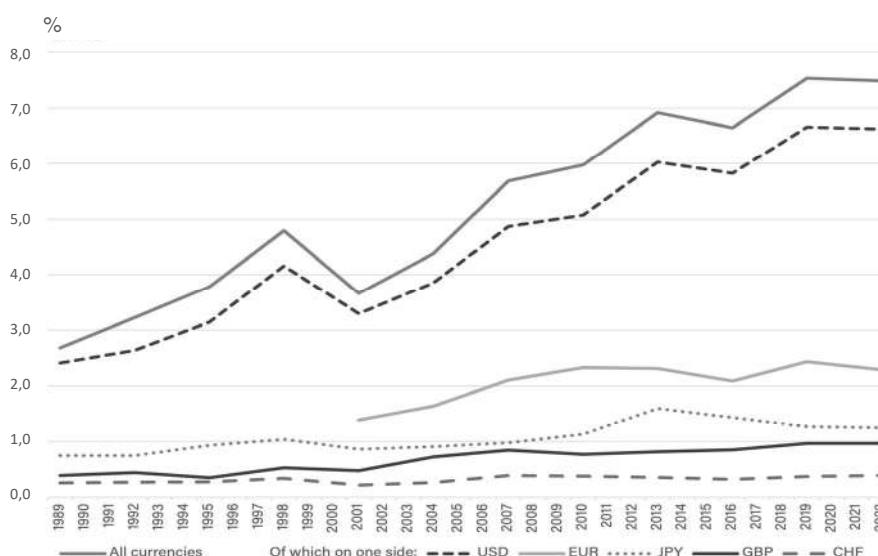


Đồng đôla Mỹ đóng vai trò là phương tiện thanh toán trong phần lớn các giao dịch thương mại xuyên biên giới, qua đó thực hiện chức năng phương tiện trao đổi trên thị trường toàn cầu. Là đồng tiền được sử dụng rộng rãi để định giá và lập hóa đơn, đôla Mỹ cũng đảm nhiệm vai trò đơn vị đo lường giá trị. Đồng thời, với tư cách là đồng tiền dự trữ chủ chốt của các ngân hàng trung ương và là loại tiền tệ phổ biến nhất trong các khoản đầu tư cũng như cho vay quốc tế, đôla Mỹ đóng vai trò là phương tiện lưu trữ giá trị ở quy mô toàn cầu.

Mặt khác, sự thống trị của đồng đôla Mỹ trong từng chức năng riêng lẻ lại góp phần củng cố thêm vị thế thống trị của nó trong các chức năng khác. Các nhà kinh tế học gọi hiện tượng này là “tính hỗ trợ”. Chẳng hạn, các nhà xuất khẩu bên ngoài nước Mỹ, khi định giá hàng hóa bằng đôla, sẽ muốn nhận thanh toán bằng đồng tiền này. Vì vậy, họ có xu hướng vay bằng đôla Mỹ để bảo đảm rằng dòng tiền thu về sẽ khớp với các khoản nợ đến hạn. Đồng thời, các doanh nghiệp này cũng cần chuyển đổi doanh thu bằng đôla Mỹ sang nội tệ để trả lương cho người lao động, khiến đồng đôla được giao dịch nhiều hơn trên thị trường ngoại hối.

Việc đồng đôla Mỹ được sử dụng rộng rãi càng củng cố vị thế của nó, nhờ vào “hiệu ứng mạng lưới”. Tức là mọi người có xu hướng dùng đồng tiền này đơn giản vì số đông cũng đang làm vậy. Sống ở một thị trấn du lịch tại Nhật Bản, tôi thường thấy hiệu ứng này trong một lĩnh vực khác, đó là ngôn ngữ, cụ thể là tiếng Anh. Nhiều du khách từ Italia, Đức, Braxin, Trung Quốc và các nước khác phải vật lộn để giao tiếp bằng tiếng Anh với nhân viên Nhật Bản. Thế nhưng, họ không còn lựa chọn nào khác, bởi đây là ngôn ngữ mà nhiều người trên thế giới có thể hiểu, dù chỉ

ở mức cơ bản. Tương tự, trong thương mại quốc tế, doanh nghiệp chọn giao dịch bằng đôla Mỹ để bảo đảm thuận lợi trong trao đổi, vì đối tác của họ cũng có xu hướng sử dụng đồng tiền này. Một nhà xuất khẩu đương nhiên sẽ lập hóa đơn bằng đôla Mỹ nếu khách hàng quen thanh toán bằng chính đồng tiền này. Việc thay đổi sang một loại tiền tệ khác có thể gây bất lợi cho doanh thu của họ.



Hình 2. Hợp đồng hoán đổi ngoại hối, tính theo tỷ lệ GDP toàn cầu (giá trị giao dịch trung bình hàng ngày trong tháng 4, bao gồm cả giao dịch giao ngay và hợp đồng kỳ hạn).

Nguồn: IMF, Khảo sát ba năm một lần của BIS.

Tính hỗ trợ và hiệu ứng mạng lưới còn sâu rộng hơn những gì đã đề cập. Hình 2 minh họa rõ nét điều này. Dựa trên dữ liệu do Ngân hàng Thanh toán quốc tế (BIS) tổng hợp, biểu đồ này thể hiện quy mô giao dịch của một công cụ tài chính có tên là hợp đồng hoán đổi ngoại hối (swap). Đây là hình thức giao dịch mà

trong đó, hai bên hoán đổi một cặp tiền tệ (chẳng hạn, đôla Mỹ và yên Nhật) hai lần. Trước tiên, hoán đổi được thực hiện theo tỷ giá hiện tại, sau đó, vào một thời điểm xác định trong tương lai, họ hoán đổi lại theo mức tỷ giá đã thỏa thuận với nhau ngay từ đầu<sup>8</sup>.

Trước tiên, có thể quan sát thấy rằng đồng đôla Mỹ chiếm ưu thế hoàn toàn trên thị trường này. Kết quả được thể hiện qua đường nét đứt đậm có xu hướng tăng dần theo thời gian. Đường này phản ánh quy mô các hợp đồng hoán đổi ngoại hối mà trong đó, đôla Mỹ là một trong những đồng tiền được trao đổi. Ngược lại, các đường phía dưới - đại diện cho các hợp đồng hoán đổi liên quan đến euro, yên Nhật, bảng Anh và franc Thụy Sĩ - hầu như không có sự thay đổi đáng kể theo thời gian, cho thấy mức độ sử dụng tương đối ổn định và kém phổ biến hơn rất nhiều so với đôla Mỹ.

Đây là một thị trường có quy mô đáng kinh ngạc. Nó không đơn thuần là sân chơi của các nhà đầu cơ muốn tìm kiếm lợi nhuận bằng cách dự đoán sự biến động của đồng đôla Mỹ hay các loại tiền tệ khác. Năm 2022, khối lượng giao dịch trung bình hằng ngày của các hợp đồng hoán đổi ngoại hối lên tới gần 5 nghìn tỷ đôla Mỹ. Con số này lớn đến mức, nếu tính tổng giá trị giao dịch trên thị trường này trong khoảng 14 ngày thì tương đương với toàn bộ GDP toàn cầu trong một năm. Tuy nhiên, thay vì mang tính đầu cơ, mục đích chính của thị trường này là bảo vệ các doanh nghiệp và tổ chức tài chính trước những biến động của tỷ giá. Hoạt động hiệu quả của thị trường này bảo đảm rằng, sự thay đổi của tỷ giá hối đoái không làm ảnh hưởng tiêu cực đến doanh thu hoặc chi phí của họ.

Vì sao sự thống trị của đồng đôla Mỹ trên thị trường này lại quan trọng? Vì nó không chỉ phản ánh ưu tiên của các tập đoàn đa quốc gia, ngân hàng toàn cầu và tổ chức tài chính tại các nước giàu trong việc sử dụng đôla Mỹ để vay vốn, cho vay, đầu tư và giao dịch, mà còn tạo ra một vòng lặp tự củng cố. Các hợp đồng hoán đổi ngoại hối đóng vai trò trung tâm trong cơ chế này, giúp các tổ chức tài chính duy trì hoạt động bằng đồng đôla Mỹ một cách hiệu quả. Chẳng hạn, các công ty bảo hiểm Nhật Bản đầu tư mạnh vào tài sản định danh bằng đôla Mỹ nhưng lại có nghĩa vụ thanh toán bằng yên Nhật, nên họ sử dụng hợp đồng hoán đổi đôla Mỹ - yên Nhật để hạn chế rủi ro tỷ giá. Tương tự, các quỹ hưu trí Thụy Sĩ sử dụng hợp đồng hoán đổi đôla Mỹ - franc Thụy Sĩ nhằm bảo toàn giá trị tài sản trước biến động tiền tệ. Việc dòng vốn liên tục đổ vào tài sản định danh bằng đôla Mỹ thúc đẩy các doanh nghiệp lớn huy động vốn bằng cách phát hành trái phiếu bằng đôla Mỹ, từ đó làm tăng nhu cầu đối với đồng tiền này. Các ngân hàng toàn cầu - đối tác chính trong các hợp đồng hoán đổi ngoại hối - cũng phụ thuộc vào đôla Mỹ. Vòng lặp này cứ thế tiếp diễn: xuất khẩu bằng đôla Mỹ dẫn đến lập hóa đơn bằng đôla Mỹ, kéo theo nhu cầu vay và phát hành trái phiếu bằng đôla Mỹ, mở rộng hoạt động cho vay, đầu tư và phòng ngừa rủi ro tỷ giá, củng cố thêm vị thế thống trị của đồng tiền này.

Cho đến nay, chưa có hiệp ước hay thỏa thuận quốc tế nào chính thức hóa vai trò của đồng đôla Mỹ trên thị trường quốc tế. Trước đây, thỏa thuận nổi tiếng Bretton Woods năm 1944 giữa các nước Đồng minh đã đưa đồng tiền này vào trung tâm của hệ thống tiền tệ quốc tế thời hậu chiến, nhưng cơ chế đó đã sụp đổ vào đầu những năm 1970. Tuy nhiên, thay vì dựa trên một khuôn

khổ pháp lý, vị thế thống trị của đôla Mỹ được duy trì nhờ các yếu tố nền tảng mang tính quyết định. Quan trọng nhất là quy mô, độ sâu và tính thanh khoản vượt trội của thị trường tài chính Mỹ, điều này đồng nghĩa với việc bất kỳ ai muốn mua hoặc bán các loại trái phiếu quan trọng định danh bằng đôla Mỹ, đặc biệt là trái phiếu Kho bạc Mỹ đều có thể giao dịch dễ dàng với khối lượng lớn mà không gây biến động giá đáng kể. Hệ thống tài chính Mỹ cho phép dòng vốn lưu chuyển mạnh mẽ, hỗ trợ giao dịch và phòng ngừa rủi ro hiệu quả. Đặc điểm này càng trở nên quan trọng trong các cuộc khủng hoảng tài chính, khi nhà đầu tư cần thanh lý tài sản nhanh chóng mà không phải chịu tổn thất lớn. Bên cạnh đó, vị thế của đồng đôla còn được củng cố nhờ hệ thống pháp lý và thể chế vững chắc của Mỹ, nơi quyền sở hữu tài sản được bảo đảm, hợp đồng có tính ràng buộc pháp lý, pháp quyền được duy trì và chính phủ hoạt động với mức độ minh bạch tương đối cao. Mặc dù một số đồng tiền mạnh khác cũng có những đặc điểm tương tự và vì vậy, ở khía cạnh nào đó, chúng cũng được sử dụng rộng rãi trên thị trường quốc tế, nhưng không đồng tiền nào có thể thay thế đôla Mỹ, bởi mỗi loại đều tồn tại những hạn chế riêng làm giới hạn khả năng vươn tầm toàn cầu của chúng.

Sự vững mạnh của đồng đôla Mỹ đã tạo điều kiện cho cả hai chính quyền Dân chủ và Cộng hòa khai thác nó như một công cụ phục vụ an ninh quốc gia, đặc biệt trong hai thập kỷ qua. Các mục tiêu chính bao gồm chống khủng bố và cô lập những quốc gia bị coi là “bất hảo”. Việc sử dụng đồng đôla Mỹ như một vũ khí tài chính nhận được sự hoan nghênh rộng rãi trong trường hợp áp dụng với Nga năm 2022. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp khác, biện pháp này lại gây ra phản ứng trái chiều

trên trường quốc tế. Điển hình là vào năm 2018, khi chính quyền Trump áp đặt lệnh trừng phạt Iran và gây áp lực lên các quốc gia khác bằng cách đe dọa đưa họ ra khỏi hệ thống tài chính dựa trên đồng đôla nếu tiếp tục giao dịch với Tehran. Cho rằng Mỹ đang lạm dụng quyền lực tài chính của mình, một số chính phủ đã tìm cách “phi đôla hóa” nhằm giảm bớt sự kiểm soát của Washington đối với dòng chảy tài chính toàn cầu. Tuy nhiên, những nỗ lực này đến nay vẫn chưa mang lại hiệu quả đáng kể.

Đến đây, những độc giả tinh ý hẳn sẽ nhận ra một thiếu sót rõ ràng trong phân tích trên. Việc khẳng định rằng đồng đôla Mỹ xứng đáng đứng cao hơn euro, yên Nhật và các loại tiền tệ khác do chính phủ phát hành có thể hợp lý, nhưng đó chưa phải là toàn bộ bức tranh. Tiền tệ do nhà nước bảo trợ không phải là hình thức tiền duy nhất. Như những người ủng hộ tiền điện tử, các nhà tự do chủ nghĩa và nhiều nhà tư tưởng khác thường nhấn mạnh, tiền tệ thực chất là một quy ước mang tính xã hội, “một niềm tin chung”. Điều này có nghĩa rằng, một loại tiền nào đó tồn tại là bởi vì mọi người cùng chấp nhận nó và kỳ vọng rằng người khác cũng sẽ tiếp tục sử dụng nó trong tương lai. Trong lịch sử, nhiều vật dụng như vỏ sò, hạt cườm, dây wampum (chuỗi hạt truyền thống của người bản địa châu Mỹ) và da thú đã từng được dùng làm tiền. Con người cũng có khả năng sáng tạo ra các công cụ mang chức năng tiền tệ trong những hoàn cảnh đặc biệt; điển hình như việc tù binh sử dụng thuốc lá làm phương tiện trao đổi trong các trại giam thời chiến. Một ví dụ điển hình khác là cuộc đình công của các ngân hàng Ailen năm 1970. Khi ngân hàng đóng cửa suốt nhiều tháng, người dân không thể rút tiền mặt. Tuy nhiên, họ vẫn tiếp tục

## MỤC LỤC

|                                                                      | <i>Trang</i> |
|----------------------------------------------------------------------|--------------|
| LỜI NHÀ XUẤT BẢN                                                     | 5            |
| Chương 1                                                             |              |
| QUYỀN LỰC TÀI CHÍNH                                                  | 7            |
| Chương 2                                                             |              |
| TỪ KHỞI ĐẦU KHIÊM TỐN ĐẾN NGÔI VƯƠNG TIỀN TỆ                         | 44           |
| Chương 3                                                             |              |
| GIỮ VỮNG NGÔI VƯƠNG, DÙ THẮNG TRẦM BIẾN ĐỘNG                         | 89           |
| Chương 4                                                             |              |
| THÁCH THỨC NGÔI VƯƠNG                                                | 145          |
| Chương 5                                                             |              |
| VŨ KHÍ HÓA                                                           | 191          |
| Chương 6                                                             |              |
| "MỞ TÀI KHOẢN TRÊN MẶT TRĂNG - CHÚNG TÔI CŨNG SẼ<br>TRUY ĐẾN TẬN ĐÓ" | 234          |
| Chương 7                                                             |              |
| TRÀO LƯU MỚI                                                         | 273          |

|                                     |     |
|-------------------------------------|-----|
| Chương 8                            |     |
| PHÁT HÀNH HAY KHÔNG PHÁT HÀNH CBDC? | 308 |
| Chương 9                            |     |
| SỰ BÙNG NỔ TRONG THẬP NIÊN 2020     | 364 |
| Chương 10                           |     |
| ĐÒN THẬT VÀ ĐÒN GIÓ                 | 398 |
| Chương 11                           |     |
| ...ĐI KÈM VỚI TRÁCH NHIỆM CAO       | 433 |
| LỜI CẢM ƠN                          | 472 |



Chịu trách nhiệm xuất bản  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
ThS. PHẠM THỊ THỊNH

Chịu trách nhiệm nội dung  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
ThS. NGUYỄN HOÀI ANH

|                    |                                                                      |
|--------------------|----------------------------------------------------------------------|
| Biên tập nội dung: | TS. CÙ THỊ THÚY LAN<br>ThS. HOÀNG THU QUỲNH<br>ThS. NGUYỄN THU HƯỜNG |
| Trình bày bìa:     | ThS. PHÙNG MINH TRANG                                                |
| Chế bản vi tính:   | NGUYỄN THỊ THU THẢO                                                  |
| Sửa bản in:        | BAN SÁCH QUỐC TẾ                                                     |
| Đọc sách mẫu:      | ThS. NGUYỄN THU HƯỜNG                                                |

---

In 500 cuốn, khổ 16 x 24 cm tại ..... Địa chỉ : .....

Số đăng ký xuất bản: .....

Quyết định xuất bản số: .....

ISBN sách gốc: 978-0-300-27096-9

ISBN:

In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2025

Chịu trách nhiệm xuất bản  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
ThS. PHẠM THỊ THỊNH

Chịu trách nhiệm nội dung  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
ThS. NGUYỄN HOÀI ANH

|                    |                                                                      |
|--------------------|----------------------------------------------------------------------|
| Biên tập nội dung: | TS. CÙ THỊ THÚY LAN<br>ThS. HOÀNG THU QUỲNH<br>ThS. NGUYỄN THU HƯỜNG |
| Trình bày bìa:     | ThS. PHÙNG MINH TRANG                                                |
| Chế bản vi tính:   | NGUYỄN THỊ THU THẢO                                                  |
| Sửa bản in:        | BAN SÁCH QUỐC TẾ                                                     |
| Đọc sách mẫu:      | ThS. NGUYỄN THU HƯỜNG                                                |

---

In 2.000 cuốn, khổ 16 x 24 cm tại ..... Địa chỉ : .....

Số đăng ký xuất bản: .....

Quyết định xuất bản số: .....

ISBN sách gốc: 978-0-300-27096-9

ISBN:

In xong và nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2026.